



DANH SÁCH THỰC TẬP SINH LETCO XUẤT CẢNH THÁNG 06/2017

STT	HỌ TÊN	NGÀY SINH	QUÊ QUÁN	NGHIỆP ĐOÀN	CÔNG TY	SỐ HỘ CHIẾU	NHẬP CẢNH
1	Trần Thị Đào	9/27/1996	Hưng Yên	Asia Kaihatsu	Kajinoya	C2920558	01/06/2017
2	Mai Kim Liên	9/29/1997	Hưng Yên	Nishinihon Kaigai Gyomu Shien Kyoudo Kumiai	Kabushikiga isha Takaki Bakerry	C2438903	02/06/2017
3	Vũ Ngọc Anh	10/30/1997	Bắc Giang			C2436321	
4	Trần Thị Huyền	1/10/1994	Nghệ An			C2265055	
5	Lê Thị Lan	11/17/1996	Nghệ An			C2438807	
6	Nguyễn Hồng Anh	10/23/1997	Hải Dương			C2254732	
7	Nguyễn Thị Mìn	3/14/1996	Hải Dương			C2362490	
8	Đỗ Thị Hiên	8/18/1996	Hải Phòng			C2447762	
9	Nguyễn Thị Thành	5/5/1995	Hà Tĩnh			C2346307	
10	Nguyễn Thị Thư	2/27/1996	Hải Dương			C2155932	
11	Nguyễn Thị Lan	2/1/1995	Thái Bình		Ishizaki Honten	C2404761	12/06/2017
12	Phạm Thị Linh	12/19/1997	Nam Định			C2437699	
13	Nguyễn Thị Ngân	8/31/1995	Hà Nội			C2672392	
14	Đào Thị Nguyệt	8/13/1993	Hà Nội			C2445123	
15	Trần Tuấn Đạt	11/19/1994	Nam Định		Purogia Kyushu	C2665566	
16	Đinh Đăng Thạch	8/29/1984	Hà Nam	IMO	Fujta	B6796628	13/06/2017
17	Nguyễn Thị Hằng	8/5/1997	Thanh Hóa	Nishinihon	Kabushikiga isha	C2320092	25/06/2017
18	Đặng Thị Thủy Tiên	9/24/1994	Hưng Yên			C2403372	
19	Phạm Thị Huế	12/25/1991	Thái Bình			C2839882	
20	Nguyễn Thị Hoa	5/25/1995	Hà Nam			C2408680	
21	Nguyễn Tiến Lâm	4/21/1998	Hà Nội	Kinki Jinzai	Fine co., ltd	C2961571	Tháng 6/2017
22	Hoàng Văn Hạnh	8/30/1998	Nam Định			C2875945	
23	Lê Mạnh Tuấn	7/7/1994	Phú Thọ			B7974536	
24	Nguyễn Xuân Lộc	7/30/1986	Phú Thọ		Oshima Imiko		
25	Trần Thị Kim Chi	8/10/1995	Hà Tĩnh	Asia Kaihatsu	Mars	C3332664	

26	Đậu Thị Quỳnh	9/28/1995	Ninh Bình	Asia Kaihatsu	Mars	C2994404	
27	Nguyễn Thị Lan Anh	1/7/1997	Hà Nội			C2964424	
28	Lê Giáp	11/24/1998	Hà Nội	BB	Komatsu Seisakusyo		Tháng 6/2017
29	Anh Đức	10/6/1988	Thái Bình				
30	Hoàng Văn Thắng	10/27/1988	Quảng Ninh				
31	Vũ Văn Vinh	1/9/1993	Hải Dương				
32	Trần Thủy Tiên	11/26/1998	Hưng Yên			C2615119	
33	Ngụy Thị Nga	3/24/1998	Bắc Giang			C3000042	
34	Nguyễn Thị Thu	3/18/1997	Hưng Yên		Surteckariya Co., Ltd	C2991792	10/06/2017
35	Chu Thị Tâm Đan	11/1/1994	Bắc Giang			C2878545	
36	Nguyễn Thị Dung	4/20/1994	Vĩnh Phúc			C3238386	
37	Hà Ngọc Ngân	3/23/1993	Bắc Giang			C2993951	



CÔNG TY ĐÀO TẠO VÀ CUNG ỨNG NHÂN LỰC - HaUI
DANH SÁCH THỰC TẬP SINH NHẬT BẢN XUẤT CẢNH THÁNG 05/2017
- www.letco.vn -

STT	HỌ TÊN	NGÀY SINH	QUÊ QUÁN	NGHIỆP ĐOÀN	CÔNG TY	SỐ HỘ CHIẾU	NHẬP CẢNH
1	Nguyễn Thị Huệ	10/2/1986	Ninh Bình	Kannazawa	Acty	C2610689	5/8/2017
2	Đinh Thị Yến	10/22/1992	Hà Nam	Nishinihon	Kyowa Gosei	C2773251	
3	Lê Thị Hằng	4/17/1996	Ninh Bình			C2444950	
4	Vũ Thị Tố Nga	1/26/1996	Thái Nguyên			C2446752	
5	Phạm Bảo Ngọc	24/02//1994	Hải Phòng	Asia Koryukai	Fukenkogyo	C2832207	5/10/2017
6	Vũ Đức Kính	12/28/1995	Nam Định			C2157923	
7	Đặng Văn Đại	11/16/1993	Hưng Yên			C2431416	
8	Trần Văn Nam	3/14/1997	Bắc Giang	Nishinihon	Kabushikigai sha Shinko	C2254494	
9	Nguyễn Mạnh Hiệp	5/7/1995	Hưng Yên			C2258391	5/17/2017
10	Nguyễn Văn Hà	7/17/1996	Hà Nội			C2254639	
11	Nguyễn Văn Định	4/21/1997	Quảng Bình			C2140078	
12	Nguyễn Đồng Huy	7/5/1997	Hà Nội	ISE	Hiramoto Kogyo	C2157406	5/20/2017
13	Vũ Minh Nhật	11/17/1996	Hải Dương			C2355312	
14	Nguyễn Trường Phúc	6/26/1997	Thái Bình			C2778529	
15	Phạm Thị Tuyết Ánh	12/23/1997	Hưng Yên		Okachu kousakusho	C2352304	
16	Dương Thị Diễm Chi	8/28/1994	BR-VT			C2454447	
17	Đào Thị Thùy Linh	8/16/1994	Hải Dương			C1917617	
18	Nguyễn Thị Lý	7/7/1997	Hà Nam	Fanvance Keizai	Marrukyu	C2260256	5/20/2017
19	Ngô Văn Đạt	6/6/1993	Ninh Bình		Human	C1506407	
20	Phạm Văn Quang	6/9/1993	Hà Nội			C2256735	
21	Trần Công Tuấn	3/5/1993	Hải Dương			C2673623	
22	Nguyễn Văn Thành	6/7/1996	Hà Nam			C2921250	
23	Nguyễn Hà Việt	7/12/1997	Hà Nội			C2397653	
24	Phan Văn Cương	11/7/1995	Tuyên Quang		Nojima Tekkoten	C2620661	
25	Trần Văn Giang	4/20/1995	Hải Dương			C1891777	
26	Bùi Thị Hồng	1/16/1996	Ninh Bình			C2256782	
27	Nguyễn Thị Mai	4/27/1997	Hải Dương			C2261686	

28	Lê Thị Diệu	10/11/1997	Thanh Hóa	Asia Koryukai	Taisei Kogyo	C2228816	5/30/2017
29	Trần Thị Thanh Huyền	1/26/1996	Hà Nội			C2267823	
30	Phan Thị thúy	10/16/1997	Thanh Hóa			C2252460	
31	Trần Thị Hoa	2/9/1995	Bắc Ninh			C2258729	
32	Vương Xuân Hòa	4/30/1995	Nam Định		Daiichi Plastic	C2157920	
33	Lê Văn Thạch	1/28/1992	Nam Định			C2396558	
34	Nguyễn Văn Tâm	12/2/1991	Hà Nam			C2404553	
35	Nguyễn Văn Nghị	8/2/1991	Hải Phòng	Nishinihon	Toyo Zoki	C2929920	May-17
36	Hoàng Kim Đạt	11/15/1996	Hải Dương			C2159191	
37	Nguyễn Mạnh Hùng	1/1/1994	Nam Định	IMO	Sato Seiki	C2510603	
38	Nguyễn Ngọc Chủ	4/9/1995	Nam Định			C2665098	
39	Lưu Quang Long	8/13/1992	Thái Nguyên		Mochizuki Kogyo	C3004969	
40	Phạm Hữu Tân	12/27/1994	Phú Thọ			-	
41	Phùng Đình Vinh	12/5/1992	Nghệ An	OBC	Kyoei Seisakusho	C2620987	May-17
42	Nguyễn Tuyển Tuấn	10/5/1993	Hà Nội			C2527718	
43	Trần Quốc Hoàng	11/7/1992	Hà Nội	ISE Kyodo Kumiai	Kabushikigai sha Nagara	C1320567	
44	Trần Minh Quân	7/4/1994	Hải Dương			C2218323	
45	Lê Đăng Đoàn	4/14/1994	Hải Dương			C1881500	
46	Hà Tuấn Anh	3/12/1993	Thanh Hóa			C2221217	